TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN TÂN YÊN
TỈNH BẮC G

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập –Tự do – Hạnh phúc

Bản án số: 22/2020/HS-ST
Ngày: 04-5-2020

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN TÂN YÊN, TỈNH BẮC G

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà: Bà Nguyễn Thị Vân

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Nguyễn Lâm G
2. Ông Nguyễn Văn Kiểm

- Thư ký phiên toà: Bà Vi Thị Lan Phương- Thư ký Toà án nhân dân huyện Tân Yên.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Tân Yên tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Văn Hải - Kiểm sát viên.

Ngày 04 tháng 5 năm 2020 tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện Tân Yên xét xử sơ thẩm công khai vụ án Hình sự sơ thẩm thụ lý số 25/2020/TLST- HS ngày 03 tháng 4 năm 2020 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 58/2020/QĐXXST-HS ngày 15 tháng 4 năm 2020 đối với bị cáo:

Lý Văn T, sinh ngày 12/3/1986; Tên gọi khác: Không; Nơi ĐKHKTT và chỗ ở: Bản Còn Trang, xã Canh Nậu, huyện Yên Thế, tỉnh Bắc G; Nghề nghiệp: Làm ruộng; Văn hoá: 11/12; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Nùng; Tôn giáo: Không; Bố đẻ: Lý Văn Việt, sinh năm 1961; Mẹ đẻ: Nguyễn Thị Nhẽ, sinh năm 1957; Vợ: Triệu Thị Thanh, sinh năm 1991; Con: Bị cáo có 02 con, con lớn sinh năm 2014, con nhỏ sinh năm 2017; Tiền sự: Không; Tiền án: Tại Bản án hình sự sơ thẩm số 61/2017-HSST ngày 28/11/2017, của Tòa án nhân dân huyện Lạng G, tỉnh Bắc G xử phạt Lý Văn T 02 năm tù về tội "Trộm cắp tài sản". Bị cáo chấp hành xong hình phạt tù ngày 11/3/2019. Bị cáo bị bắt quả tang, bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 10/02/2020, hiện đang bị tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an huyện Tân Yên, tỉnh Bắc G (có mặt tại phiên tòa).

**** Người bảo vệ quyền, lợi ích hợp pháp của bị cáo:*** Bà Nguyễn Thị H - Trợ giúp viên pháp lý thuộc Trung tâm Trợ giúp pháp lý nhà nước, Sở Tư pháp tỉnh Bắc G (có mặt)

**** Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:*** Anh Đoàn Văn M, sinh năm 1983 (vắng mặt)

Nơi cư trú: Thôn Đồng Điều, xã Tân Trung, huyện Tân Yên, tỉnh Bắc G

**** Người chứng kiến:***

- Ông Hoàng Văn G, sinh năm 1966 (vắng mặt)

Nơi cư trú: Thôn Đầu Cầu, thị trấn Cao Thượng, huyện Tân Yên, tỉnh Bắc G

- Ông Giáp Văn B, sinh năm 1964 (vắng mặt)

Nơi cư trú: Thôn Đông La, xã Quế Nham, huyện Tân Yên, tỉnh Bắc G.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 19 giờ ngày 09/02/2020, Lý Văn T, sinh năm 1986, trú tại Bản Còn Trang, xã Canh Nậu, huyện Yên Thế, tỉnh Bắc G đi nhờ xe của một người đàn ông đi đường không biết tên, tuổi địa chỉ đến nhà anh M ở khu vực xã Nhã Nam, huyện Tân Yên, tỉnh Bắc G chơi. Sau khi ngồi uống nước nói chuyện cùng anh M và một người đàn ông tên Long ở khu vực thị trấn Cao Thượng, huyện Tân Yên. Ngồi chơi một lúc thì M có nhờ T đi xuống khu vực xã Song Mai, thành phố Bắc G, tỉnh Bắc G để lấy tiền nợ cho M và M nói với T nếu không có tiền thì "lấy hàng" về, T hiểu ý M nói "lấy hàng" nghĩa là lấy ma túy về cho M để sử dụng, T đồng ý. M cho T số điện thoại của người mà M bảo T đến lấy tiền, sau đó, M nhờ Long đi xe mô tô chở T đi đến xã Song Mai, thành phố Bắc G, Long đồng ý. Long điều khiển xe mô tô nhãn hiệu SUZUKI, màu xanh chở T từ nhà M đến khu vực chợ Song Mai, thuộc xã Song Mai, thành phố Bắc G, tỉnh Bắc G thì dừng lại. Lúc này khoảng 21 giờ cùng ngày, T lấy điện thoại của T gọi vào số điện thoại mà M đã cho T trước đó thì thấy một người đàn ông nghe máy và hướng dẫn T đi vào một ngõ gần chợ Song Mai, thành phố Bắc G. T đi bộ một mình theo chỉ dẫn của người đang ông, còn Long đứng chờ ở ngoài ngõ, khi T đi được khoảng 100m thì T gặp một người đàn ông không quen biết đeo khẩu trang hỏi T "sao M không xuống lấy", T trả lời "anh M bận nên nhờ em xuống lấy". Sau đó người đàn ông đưa cho T một gói giấy màu trắng, có quấn băng dính màu đen bên ngoài, T biết đây là gói ma túy nên cầm gói ma túy cất giấu vào túi áo khoác ngoài bên phải T đang mặc rồi đi ra chỗ Long bảo Long chở về nhà M theo Quốc lộ 17 hướng thành phố Bắc G đi huyện Tân Yên. Khi Long chở T đến khu vực cổng Trường cao đẳng sư phạm Ngô Gia Tự, thành phố Bắc G lúc này khoảng 21 giờ 10 phút, Long nói với T "Điện thoại đâu đưa anh mượn điện cho bạn", T lấy điện thoại đưa cho Long thì thấy Long làm rơi chiếc điện thoại của Long xuống đường. Long đỗ xe mô tô lại bảo T xuống nhặt hộ chiếc điện thoại của Long đánh rơi, T đồng ý xuống xe đi bộ quay lại nhặt điện thoại cho Long thì đúng lúc đó bị tổ công tác Phòng cảnh sát cơ động Công an tỉnh Bắc G đi tuần tra kiểm soát phát hiện và bắt quả tang T có hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy. Do hoảng sợ, T đã cầm gói ma túy ở trong túi áo khoác bên phải đang mặc ra vứt xuống sườn đường cạnh chỗ T đứng, thấy T bị bắt giữ, Long lái xe mô tô và cầm theo điện thoại của T bỏ chạy. Vật chứng thu giữ khi bắt quả tang bao gồm:

Thu tại sườn đường cạnh vị trí T bị bắt 03 (ba) đoạn ống nhựa màu trắng có dọc kẻ màu trắng đều được hàn kín hai đầu, trong đó: 02 (hai) đoạn ống nhựa đựng chất tinh thể màu trắng, 01 (một) đoạn ống nhựa đựng 02 (hai) viên nén hình tròn màu hồng đỏ, trên một mặt của mỗi viên nén đều có chữ "WY" nghi là ma túy tổng

hợp được gói trong trong mảnh giấy trắng kẻ ngang được cuốn băng dính màu đen bên ngoài, tất cả vật chứng được niêm phong trong phong bì thư có ký hiệu "QT". Sau khi thu giữ và niêm phong vật chứng tổ công tác Phòng cảnh sát cơ động Công an tỉnh Bắc G đã đưa T về trụ sở Công an xã Quế Nham, huyện Tân Yên lập biên bản bắt người phạm tội quả tang đối với T về hành vi "Tàng trữ trái phép chất ma túy" theo quy định của pháp luật. Ngày 10/02/2020 Phòng cảnh sát cơ động Công an tỉnh Bắc G đã bàn giao hồ sơ cùng đối tượng Lý Văn T cho Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Tân Yên để điều tra theo thẩm quyền.

Quá trình tiếp nhận đối tượng Lý Văn T cùng ngày 10/02/2020 Cơ quan điều tra Công an huyện Tân Yên đã tạm giữ của Lý Văn T 01(một) chiếc điện thoại nhãn hiệu Xphone màu đen không lắp pin, không lắp sim số, có số IMEI: 351580071526988.

Cùng ngày 10/02/2020, Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Tân Yên đã tiến hành khám xét khẩn cấp nơi ở của Lý Văn T, kết quả khám xét không thu giữ đồ vật, tài liệu gì có liên quan đến vụ án.

Ngày 10/02/2020, Cơ quan điều tra Công an huyện Tân Yên tiến hành trưng cầu Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bắc G giám định vật chứng được niêm phong trong phong bì thư ký hiệu "QT" có phải là chất ma túy không? Loại chất ma túy gì? Có khối lượng là bao nhiêu?. Tại kết luận giám định số 158/KL-KTHS ngày 12/02/2020 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bắc G kết luận:

"Trong 01(một) phong bì thư ký hiệu "QT" đã được niêm phong gửi giám định:

- Trong 01 (một) một gói giấy màu trắng có dòng kẻ ngang, bên ngoài được quấn băng dính đen:

+ Chất tinh thể màu trắng (đựng trong 02 (hai) đoạn ống nhựa màu trắng, có dọc kẻ màu trắng, được hàn kín hai đầu) là ma túy, có khối lượng 0,178 gam, loại Methamphetamine.

+ 02 (hai) viên nén hình tròn, màu hồng đỏ, trên một mặt của mỗi viên nén đều có chữ "WY" (đựng trong 01 (một) đoạn ống nhựa màu trắng, có dọc kẻ màu trắng, được hàn kín hai đầu) là ma túy, có khối lượng 0,182 gam, loại Methamphetamine".

Với nội dung vụ án như trên, tại Bản cáo trạng số 22/CT-VKS ngày 03/4/2020 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Tân Yên truy tố bị cáo T về tội "Tàng trữ trái phép chất ma tuý" theo điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật hình sự.

Tại cơ quan điều tra, truy tố và tại phiên toà hôm nay, bị cáo T đã khai nhận rõ hành vi của mình như cáo trạng đã nêu và nhận thức được việc làm của mình là sai, xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

*Tại phiên tòa hôm nay, Đại diện Viện kiểm sát giữ nguyên quan điểm truy tố bị cáo và đề nghị Hội đồng xét xử:

Tuyên bố bị cáo Lý Văn T phạm tội "Tàng trữ trái phép chất ma tuý".

Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52; Điều 38; Điều 50 của Bộ luật hình sự. Xử phạt bị cáo Lý Văn T từ 18 tháng tù đến 20 tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày tạm giữ, tạm giam 10/02/2020.

Về vật chứng, án phí đề nghị xử lý theo quy định của pháp luật.

* Tại phiên tòa bà Nguyễn Thị H là người bảo vệ quyền, lợi ích hợp pháp của bị cáo T có ý kiến: Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52 của Bộ luật hình sự để xử phạt bị cáo với mức hình phạt thấp nhất; miễn hình phạt bổ sung và án phí cho bị cáo T.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Tân Yên, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Tân Yên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên toà bị cáo, người tham gia tố tụng khác không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về sự vắng mặt của những người tham gia tố tụng: Tại phiên tòa Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan; Người chứng kiến đã được Tòa án triệu tập hợp lệ đến phiên tòa nhưng vẫn vắng mặt. Tuy nhiên, tại giai đoạn điều tra và truy tố đã có lời khai nên sự vắng mặt của họ không ảnh hưởng đến việc giải quyết khách quan, toàn diện vụ án. Do vậy, Hội đồng xét xử quyết định xét xử vắng mặt những người trên là phù hợp với quy định tại khoản 1 Điều 292, Điều 293; Điều 305 của Bộ luật tố tụng hình sự.

[3] Về tội danh: Lời khai của bị cáo Lý Văn T tại phiên tòa hôm nay phù hợp với lời khai của người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan, người chứng kiến, biên bản bắt người phạm tội quả tang, vật chứng thu giữ và kết luận giám định của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bắc G, Hội đồng xét xử xét thấy đã có đủ cơ sở kết luận:

Hồi 21 giờ 10 phút ngày 09/02/2020, tại đoạn đường Quốc lộ 17, thuộc thôn 284, xã Quế Nham, huyện Tân Yên, tỉnh Bắc G,Tổ tuần tra phòng Cảnh sát cơ động Công an tỉnh Bắc G (PK02) kiểm tra phát hiện bắt quả tang Lý Văn T, sinh năm 1986, trú tại Bản Còn Trang, xã Canh Nậu, huyện Yên Thế, tỉnh Bắc G có hành vi tàng trữ trái phép 0,360 gam ma túy Methamphetamine, mục đích để sử dụng cho bản thân.

Với hành vi nêu trên của bị cáo T đã đủ yếu tố cấu thành tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật hình sự. Do đó, Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Tân Yên truy tố bị cáo theo tội danh và điều khoản trên là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[3] Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm đến việc độc quyền quản lý các chất ma tuý của Nhà nước, bị cáo là người nghiện tàng trữ ma túy với mục đích sử dụng cho bản thân, hành vi của bị cáo đã gây ảnh hưởng xấu đến trật tự trị an của địa phương và sức khỏe của người khác, gây ảnh hưởng không tốt đến trật tự gia đình và xã hội và là nguyên nhân làm phát sinh một số tội phạm nguy hiểm khác, là con đường lây lan của một số căn bệnh xã hội nguy hiểm cho bản thân bị cáo và xã hội. Vì vậy, vụ án cần phải được xử lý nghiêm tương xứng với tính chất và mức độ hành vi phạm tội của bị cáo để nhằm giáo dục riêng và phòng ngừa chung đối với loại tội phạm này.

[4] Xét về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, nhân thân của bị cáo thấy: Tại cơ quan điều tra, truy tố và tại phiên toà hôm nay bị cáo có thái độ khai báo thành khẩn, ăn năn hối cải. Bị cáo hoàn cảnh gia đình khó khăn, bị cáo nhận thức việc làm của mình là sai. Bị cáo T là người dân tộc thiểu số, sinh sống thuộc vùng kinh tế đặc biệt khó khăn. Đây là tình tiết giảm nhẹ được quy định tại điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật hình sự, cần xem xét giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo khi quyết định hình phạt.

[5] Xét các tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự của bị cáo: Tại Bản án hình sự sơ thẩm số 61/2017-HSST ngày 28/11/2017, của Tòa án nhân dân huyện Lạng G, tỉnh Bắc G xử phạt Lý Văn T 02 năm tù về tội "Trộm cắp tài sản". Bị cáo chấp hành xong hình phạt tù ngày 11/3/2019, bị cáo chưa được xóa án tích, ngày 09/02/2020 bị cáo lại có hành vi phạm tội tàng trữ trái phép chất ma túy. Như vậy, bị cáo phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự tái phạm quy định tại điểm h khoản 1 Điều 52 của Bộ luật hình sự.

Từ những phân tích trên, đánh giá về tính chất, mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội của bị cáo và nhân thân, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự. Hội đồng xét xử thấy cần buộc bị cáo phải chấp hành hình phạt tù có thời hạn một thời gian dài để cách ly bị cáo với xã hội, mới có tác dụng giáo dục bị cáo trở thành người công dân có ích cho xã hội, có ý thức tuân theo pháp luật.

Ngoài hình phạt chính, lẽ ra cần áp dụng khoản 5 Điều 249 của Bộ luật hình sự, phạt tiền bổ sung đối với bị cáo T để sung ngân sách Nhà nước. Xong xét thấy bị cáo, nghề nghiệp làm ruộng, là người nghiện ma túy, sống phụ thuộc gia đình, không có tài sản, hoàn cảnh gia đình khó khăn thuộc hộ nghèo, dân tộc thiểu số nhận thức bị hạn chế nên cần miễn hình phạt bổ sung B tiền cho bị cáo để bị cáo yên tâm cải tạo thành người lương thiện.

[6] Về vật chứng của vụ án:

- Trong 01(một) phong bì có ký hiệu "QT":

- Trong 01 (một) một gói giấy màu trắng có dòng kẻ ngang, bên ngoài được quấn băng dính đen:

+ Chất tinh thể màu trắng (đựng trong 02 (hai) đoạn ống nhựa màu trắng, có kẻ dọc màu trắng, được hàn kín hai đầu) là ma túy, có khối lượng 0,130 gam, loại Methamphetamine, được hoàn lại sau giám định.

+ Mẫu viên nén màu hồng đỏ (đựng trong 01 (một) đoạn ống nhựa màu trắng, có dọc kẻ màu trắng, được hàn kín hai đầu) là ma túy, có khối lượng 0,155 gam, loại Methamphetamine, được hoàn lại sau giám định.

Phong bì được niêm phong lại B dấu của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bắc G, có chữ ký của giám định viên và đại diện cơ quan trưng cầu giám định.

Đây là các vật chứng thu giữ khi bắt quả tang và kết luận giám định là các chất ma túy, vật cấm lưu hành nên Hội đồng xét xử thấy cần phải tịch thu tiêu huỷ các vật chứng trên.

- Đối với 01 (một) chiếc điện thoại nhãn hiệu Xphone màu đen không lắp pin, không lắp sim số, có số IMEI: 351580071526988 thu giữ của bị cáo T khi bắt quả tang, T khai là điện thoại của Long ở khu vực thị trấn Cao Thượng, huyện Tân Yên là người đã được M nhờ chở T đi lấy ma túy. Tuy nhiên T chỉ biết tên là Long, T không biết họ, tên đệm và địa chỉ cụ thể của người đàn ông tên Long này. Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Tân Yên tiến hành xác minh tại thị trấn Cao Thượng, huyện Tân Yên nhưng do không có đủ thông tin nên không xác định được người đàn ông tên là Long theo như T khai, do vậy không làm rõ được nguồn gốc chiếc điện thoại trên và không thu giữ được chiếc điện thoại của T mà Long đã mượn nên ngày 16/3/2020 Cơ quan điều tra Công an huyện Tân Yên đã tách phần tài liệu liên quan đến người đàn ông tên là Long và chiếc điện thoại nhãn hiệu Xphone màu đen không lắp pin, không lắp sim số, có số IMEI: 351580071526988 ra khỏi hồ sơ vụ án để tiếp tục điều tra khi nào có căn cứ sẽ xem xét xử lý sau. Nên Hội đồng xét xử không đặt ra xem xét.

* Đối với đối tượng Đoàn Văn M: T khai tên là M (thường gọi là M Dung) nhờ T đi lấy ma túy hộ, Cơ quan điều tra đã xác định và triệu tập Đoàn Văn M, sinh năm 1983, ở thôn Đồng Điều, xã Tân Trung, huyện Tân Yên, tỉnh Bắc G (thường gọi là M Dung) đến Cơ quan điều tra làm việc. Quá trình đấu tranh M không thừa nhận việc M đã bảo T đi lấy ma túy hộ như T đã khai, Cơ quan điều tra tiến hành cho T đối chất với M nhưng không có kết quả, ngoài lời khai của T ra không có chứng cứ nào khác chứng minh việc M bảo T đi lấy hộ ma túy nên Cơ quan điều tra Công an huyện Tân Yên không có căn cứ xử lý đối với Đoàn Văn M. Nên Hội đồng xét xử không đặt ra xem xét.

* Đối với người đàn ông đưa gói ma túy cho T ở khu vực chợ Song Mai, thành phố Bắc G, tỉnh Bắc G, T không biết tên, tuổi địa chỉ cụ thể của người này nên Cơ quan điều tra không có căn cứ để điều tra, xác minh nên ngày 16/3/2020 Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Tân Yên đã tách phần tài liệu liên quan đến người đàn ông này ra khỏi hồ sơ vụ án để tiếp tục điều tra khi nào có căn cứ sẽ xử lý sau. Nên Hội đồng xét xử không đặt ra xem xét.

[7] Về án phí: Bị cáo thuộc hộ nghèo nên được miễn án phí hình sự sơ thẩm theo quy định tại điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội.

[8] Về quyền kháng cáo: Bị cáo, Người có quyền lợi nghĩa vụ, liên quan có quyền kháng cáo theo quy định tại Điều 331, khoản 1 Điều 333 của Bộ luật tố tụng hình sự.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH

Căn cứ vào điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52; Điều 38; Điều 50; khoản 1 Điều 47 của Bộ luật hình sự.

Khoản 2 Điều 106; Điều 135; khoản 1 Điều 292, Điều 293; Điều 305; Điều 331, khoản 1 Điều 333 của Bộ luật tố tụng hình sự.

Điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội.

[1] Về tội danh: Tuyên bố bị cáo Lý Văn T phạm tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy".

[2] Về hình phạt: Xử phạt bị cáo Lý Văn T 01 (một) năm 08 (tám) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày tạm giữ, tạm giam 10/02/2020.

[3] Về vật chứng:

* Tịch thu tiêu hủy:

- Trong 01(một) phong bì có ký hiệu "QT":

- Trong 01 (một) một gói giấy màu trắng có dòng kẻ ngang, bên ngoài được quấn băng dính đen:

+ Chất tinh thể màu trắng (đựng trong 02 (hai) đoạn ống nhựa màu trắng, có kẻ dọc màu trắng, được hàn kín hai đầu) là ma túy, có khối lượng 0,130 gam, loại Methamphetamine, được hoàn lại sau giám định.

+ Mẫu viên nén màu hồng đỏ (đựng trong 01 (một) đoạn ống nhựa màu trắng, có dọc kẻ màu trắng, được hàn kín hai đầu) là ma túy, có khối lượng 0,155 gam, loại Methamphetamine, được hoàn lại sau giám định.

Phong bì được niêm phong lại B dấu của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bắc G, có chữ ký của giám định viên và đại diện cơ quan trưng cầu giám định.

[4] Về án phí: Bị cáo Lý Văn T được miễn án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

[5] Về quyền kháng cáo:

Bị cáo; Người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp cho bị cáo có mặt có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan vắng mặt có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được (hoặc niêm yết) bản án.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Bắc G;
- VKSND tỉnh Bắc G;
- Sở tư pháp tỉnh Bắc G;
- VKSND huyện Tân Yên;
- Công an huyện Tân Yên;

T/M. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN-CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

- Chi cục THADS huyện Tân Yên;
- Bị cáo, Người CQLNVLQ vắng mặt;
- Lưu hồ sơ.

Nguyễn Thị Vân

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ **THẨM PHÁN- CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Lâm G **Nguyễn Văn Kiểm** **Nguyễn Thị Vân**

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Bắc G;
- VKSND tỉnh Bắc G;
- Sở tư pháp tỉnh Bắc G;
- VKSND huyện Tân Yên;

T/M. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN-CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

- Công an huyện Tân Yên;
- Chi cục THADS huyện Tân Yên;
- Bị cáo, Người CQLNVLQ vắng mặt;
- Lưu hồ sơ.

Nguyễn Thị Vân

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ **THẨM PHÁN- CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Lâm G Nguyễn Văn Kiểm Nguyễn Thị Vân